

Số: 643/KH-UBND

Bến Tre, ngày 12 tháng 02 năm 2018

KẾ HOẠCH
Phòng chống thiếu nước, hạn hán, xâm nhập mặn
năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bến Tre

Nhằm thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống, ứng phó, hạn hán, xâm nhập mặn, hạn chế thiệt hại cho người dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre ban hành Kế hoạch Phòng chống thiếu nước, hạn hán, xâm nhập mặn mùa khô năm 2018 trên địa bàn tỉnh. Cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

Tiếp tục phát huy tính chủ động, tích cực của các ngành, các cấp địa phương và người dân trong công tác phòng chống, ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn mùa khô năm 2018.

Tập trung huy động mọi nguồn lực để thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống thiếu nước, hạn hán, xâm nhập mặn; đảm bảo thực hiện tốt việc ngăn mặn, trữ ngọt phục vụ nhu cầu sản xuất, sinh hoạt của người dân, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do hạn hán, xâm nhập mặn gây ra.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao tính chủ động, tích cực của người dân trong việc phòng chống, ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn.

II. Nội dung Kế hoạch

1. Thủy lợi và xây dựng cơ bản

- Quản lý chặt chẽ nguồn nước, chống rò rỉ, thất thoát; trong giai đoạn hạn mặn diễn biến gay gắt cần ưu tiên nước cho sinh hoạt, nước uống cho gia súc, tưới cho cây trồng lâu năm có giá trị kinh tế cao và các khu công nghiệp, bệnh viện, trường học,...

- Khảo sát các hệ thống công trình thủy lợi để sớm duy tu, sửa chữa các công trình bị hư hỏng, xuống cấp; đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình đang xây dựng để đưa vào vận hành khai thác, kịp thời ngăn mặn, trữ ngọt phục vụ sản xuất và dân sinh trong mùa khô năm 2018.

- Thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh:

+ Đối với các hệ thống công trình đã được đầu tư khép kín: chú trọng việc vận hành các cửa cống theo hướng tăng cường trữ nước ngọt phục vụ sản xuất, sinh hoạt.

+ Đối với các hệ thống công trình chưa được đầu tư khép kín: tổ chức vận động người dân đắp kín bờ bao từng tiểu vùng, đắp đập tạm để ngăn mặn, trữ ngọt.

+ Tổ chức quan trắc, theo dõi độ mặn tại các công trình đầu mối quan trọng để vận hành đóng mở cửa cống đảm bảo lấy nước tưới vào đồng ruộng có độ mặn không vượt mức cho phép.

2. Sản xuất nông nghiệp

Đề nghị các ngành chức năng và các huyện, thành phố thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Tăng cường công tác dự báo, cảnh báo diễn biến tình hình xâm nhập mặn trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân biết và chủ động các biện pháp ứng phó cho phù hợp.

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn hướng dẫn người nông dân các biện pháp phòng chống, ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn trong các lĩnh vực: trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản,...

- Hướng dẫn người dân trữ nước để phục vụ sinh hoạt, sản xuất, chăn nuôi.

- Vận động người dân chủ động đắp đập tạm, bờ bao cục bộ,... để ngăn mặn, trữ ngọt.

- Các cơ quan chuyên môn cử cán bộ kỹ thuật thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý khi phát sinh dịch bệnh đối với cây trồng, vật nuôi trong mùa hạn mặn.

a) Đối với lĩnh vực trồng trọt: khuyến cáo nhân dân xuống giống theo đúng lịch thời vụ và phù hợp với khả năng đáp ứng nguồn nước của từng vùng; sử dụng các giống thích nghi với điều kiện hạn mặn; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật về lĩnh vực canh tác, chăm sóc cây trồng trong điều kiện thiếu nước ngọt; tưới tự động, tưới nhỏ giọt, phun sương,... để tiết kiệm nước; khuyến cáo mức độ chịu mặn của một số loại cây trồng phổ biến để người dân biết và lấy nước tưới cho phù hợp; kiên quyết không để người dân sản xuất ở những khu vực có nguy cơ thiếu nước tưới.

b) Đối với lĩnh vực chăn nuôi: khuyến cáo người dân dự trữ thức ăn, nước uống cho đàn vật nuôi; các biện pháp vệ sinh tiêu độc, sát trùng chuồng trại, phòng ngừa các loại dịch bệnh thường xảy ra đối với gia súc, gia cầm trong mùa khô, tăng cường kiểm tra, kiểm soát phát hiện kịp thời các ổ dịch để có biện pháp ứng phó.

c) Đối với lĩnh vực nuôi trồng thủy sản: hướng dẫn người dân biện pháp phòng chống, ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn trong lĩnh vực thủy sản, theo dõi tình hình biến động của thời tiết và môi trường nước (*nhiệt độ, độ mặn, pH...*) để khuyến cáo người dân sản xuất cho phù hợp; hướng dẫn người dân bố trí thời vụ nuôi thủy sản theo tình hình thực tế xâm nhập mặn.

3. Cấp nước phục vụ sinh hoạt cho người dân; phục vụ các bệnh viện, cơ sở y tế, trường học, nhà hàng, khách sạn,... và các khu công nghiệp

Các cơ quan, đơn vị cấp nước phải có kế hoạch cấp nước cụ thể nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của nhân dân trong mùa khô hạn, đảm bảo về số lượng cũng như chất lượng để phục vụ nhân dân. Cần chú trọng các giải pháp:

- Tăng cường công tác kiểm tra, duy tu bảo dưỡng các hệ thống cấp nước tại các nhà máy nước; chuẩn bị đầy đủ vật tư dự phòng kịp thời khắc phục những hư hỏng trên tuyến, đảm bảo vận hành các nhà máy nước liên tục phục vụ sinh hoạt cho nhân dân.

- Nạo vét các ao chứa nước thô nhằm tăng lượng dự trữ nước ngọt để phục vụ cho công tác vận hành cấp nước.

- Thường xuyên đo kiểm tra độ mặn và có kế hoạch lấy nước hợp lý để phục vụ nhu cầu nước sinh hoạt cho người dân (*có thể lấy nước vào thời điểm chần triều khi độ mặn thấp nhất*).

- Đẩy nhanh tiến độ thi công mở mạng các hệ thống cấp nước, tiến độ lắp đặt đồng hồ nước để kịp thời phục vụ nhân dân.

- Đối với các khu vực chưa có hệ thống cấp nước máy, cần có kế hoạch cấp nước lưu động để tạm thời cấp cho người dân trong mùa khô hạn này, không để cho dân thiếu nước ngọt sử dụng hoặc mua nước với mức giá quá cao, nhất là 03 huyện vùng biển: Ba Tri, Bình Đại, Thạnh Phú.

- Sẵn sàng phương án vận chuyển nước để cung cấp cho các bệnh viện, các cơ sở y tế, trường học, nhà hàng, khách sạn,... và các khu công nghiệp trong giai đoạn hạn mặn diễn biến gay gắt.

- Các đơn vị cấp nước trong tỉnh cần có sự phối hợp, hỗ trợ nhau để có nguồn nước ngọt phục vụ, đảm bảo sức khỏe người dân.

III. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Thường xuyên theo dõi tình hình xâm nhập mặn, chủ động giám sát độ mặn tại các cửa lấy nước để hỗ trợ nhân dân lấy nước, trữ nước vào những thời gian độ mặn ở mức cho phép.

- Chủ động phối hợp các cơ quan truyền thông có biện pháp tuyên truyền, phổ biến về tình hình khí tượng, thủy văn, hạn hán, xâm nhập mặn, lịch đóng mở cống để nhân dân biết và chủ động phòng, tránh, đồng thời hướng dẫn nhân dân bố trí sản xuất đúng theo định hướng quy hoạch, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, sử dụng nước tiết kiệm, ổn định, hiệu quả.

- Theo dõi, hỗ trợ việc triển khai thực hiện công tác phòng chống hạn mặn của các địa phương và các đơn vị có liên quan, đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các biện pháp ứng phó kịp thời.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và hướng dẫn một số biện pháp kỹ thuật nhằm hạn chế thiệt hại do ảnh hưởng của hạn mặn cho người dân trong các lĩnh vực: trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, cấp nước sinh hoạt cho nhân dân,...

- Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình thủy lợi để sớm đưa vào vận hành, khai thác phục vụ ngăn mặn, trữ ngọt.

- Tập trung thực hiện tốt công tác quản lý, vận hành hệ thống công trình thủy lợi để ngăn mặn, trữ ngọt phục vụ sản xuất, sinh hoạt.

- Thống nhất với chính quyền địa phương (cấp huyện, xã) để có kế hoạch vận hành các công trình thủy lợi linh hoạt, phù hợp với diễn biến tình hình thực tế, đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu sản xuất, sinh hoạt và hạn chế thiệt hại do hạn hán, xâm nhập mặn gây ra. Đồng thời thông báo lịch đóng mở cống để nhân dân biết, chủ động phòng tránh và có ý thức sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.

- Triển khai thực hiện các biện pháp cung cấp Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn như:

+ Tăng cường mở rộng tuyến ống đối với những Nhà máy nước còn công suất hoạt động; đối với các Nhà máy nước quá tải cần có biện pháp cấp nước luân phiên để đảm bảo nguồn nước ngọt phục vụ sinh hoạt cho người dân.

+ Phối hợp với Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre để có phương án đầu nối nguồn nước của Công ty để kịp thời cung cấp nước cho người dân trong trường hợp tình hình xâm nhập mặn diễn biến gay gắt, ảnh hưởng đến nguồn nước thô tại các nhà máy nước.

+ Kiểm tra các điểm cấp nước tập trung đã được xây dựng, đảm bảo hoạt động cấp nước cho người dân ở nơi chưa có nguồn nước máy để người dân có nước ngọt sinh hoạt trong mùa hạn mặn.

2. Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre

- Chủ động cấp nước theo mạng quản lý, đồng thời có phương án hỗ trợ các nhà máy nước nông thôn đầu nối nguồn nước của Công ty để kịp thời cung cấp nước cho người dân trong trường hợp tình hình xâm nhập mặn diễn biến gay gắt, ảnh hưởng đến nguồn nước thô tại các nhà máy.

- Duy trì hoạt động của Trạm bơm nước thô Cái Cỏ đưa về Nhà máy nước Sơn Đông để tăng lưu lượng phục vụ.

- Sẵn sàng phương án vận chuyển nước để cung cấp cho các bệnh viện, trường học, nhà hàng, khách sạn,... các khu công nghiệp và vận hành các điểm cấp nước tập trung để cung cấp cho người dân thuộc các huyện Giồng Trôm, Ba Tri, Châu Thành, Bình Đại, Mỏ Cày Nam, Thạnh Phú và thành phố Bến Tre trong giai đoạn hạn mặn diễn biến gay gắt.

3. Trung tâm Khí tượng thủy văn

Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Bến Tre tổ chức đo kiểm tra độ mặn tại các trạm đo trên địa bàn tỉnh, đồng thời tăng cường các bản tin dự báo, cảnh báo để phục vụ công tác chỉ đạo phòng chống, ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn; kịp thời cung cấp thông tin về diễn biến tình hình xâm nhập mặn đến các ngành, địa phương và người dân để biết và chủ động trong phòng chống, ứng phó.

4. Sở Tài chính, Sở kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các ngành có liên quan thẩm tra và phân bổ kinh phí để thực hiện kế hoạch.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

Tăng cường thực hiện quan trắc môi trường nước, đặc biệt là quan trắc độ mặn trên các sông chính, quan trắc các điểm có lưu lượng xả thải cao như khu, cụm công nghiệp, khu đô thị; kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở gây ô nhiễm, nhằm hạn chế các tác nhân để bảo vệ môi trường nước.

6. Sở Y tế

Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh gây ra do ảnh hưởng bởi các yếu tố hạn hán, xâm nhập mặn đối với người dân. Đầu tư mua sắm máy lọc nước mặn cho các Bệnh viện, Trung tâm Y tế.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các huyện, thành phố triển khai thực hiện nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất như: tưới tiêu tiết kiệm; khả năng thích ứng, chống chịu mặn ở cây trồng - vật nuôi...

8. Công ty Điện lực Bến Tre

Đảm bảo cung cấp liên tục nguồn điện cho các nhà máy nước để vận hành cung cấp nước sinh hoạt cho người dân.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh, các Đoàn thể tỉnh

Hỗ trợ các ngành và địa phương tổ chức tuyên truyền công tác phòng chống, ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn. Đồng thời, tổ chức vận động, tiếp nhận nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước nhằm khắc phục hậu quả hạn mặn khi có thiệt hại xảy ra.

10. Đài Phát thanh truyền hình Bến Tre

Thường xuyên đưa tin về tình hình thời tiết, dự báo hạn, mặn và hướng dẫn các biện pháp phòng chống, ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn để tuyên truyền cho người dân biết và thực hiện. Đặc biệt là truyền truyền vận động nhân dân tích cực, chủ động trong việc trữ nước mưa, nước ngọt để phục vụ sinh hoạt, chăn nuôi khi có hạn mặn.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện các biện pháp chủ động phòng chống, ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn mùa khô năm 2018 tại địa phương cho phù hợp. Một số vấn đề cần quan tâm:

- Kiên quyết không để người dân sản xuất ở những vùng có nguy cơ thiếu nước, có khả năng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn và ngoài vùng quy hoạch; chỉ đạo sản xuất theo đúng lịch thời vụ.

- Tổ chức kiểm tra các công trình trọng điểm, kịp thời đề xuất sửa chữa nếu có hư hỏng. Đồng thời, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn khảo sát, những vùng cần đắp đập thời vụ ngăn mặn cục bộ để có kế hoạch thực hiện khi mặn xâm nhập.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống, ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn: đắp đập tạm, bờ bao cục

bộ,... để ngăn mặn, trữ ngọt, thực hiện các biện pháp trữ nước trong ruộng vườn để phục vụ sản xuất, chăn nuôi; sử dụng các phương tiện vận chuyển nước ngọt phục vụ sinh hoạt, sản xuất (xà lan, ghe, xe các loại) khi mặn diễn biến gay gắt.

- Tiếp tục vận động, huy động các nguồn lực để hỗ trợ dụng cụ, phương tiện chứa nước cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách khó khăn để có điều kiện trữ nước.

- Chỉ đạo Đài Truyền thanh của địa phương: xây dựng các chuyên mục tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao tính chủ động, tích cực của người dân trong việc trữ nước mưa, nước ngọt phục vụ nhu cầu sinh hoạt và chăn nuôi; thường xuyên thông tin về diễn biến tình hình xâm nhập mặn để người dân biết.

- Kịp thời thống kê, báo cáo tình hình thiệt hại do hạn, mặn (nếu có) theo Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23 tháng 11 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra.

Trên đây là kế hoạch phòng chống thiếu nước, hạn hán, xâm nhập năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các ngành có liên quan và địa phương nghiêm túc thực hiện, đồng thời báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thông qua Chi cục Thủy lợi) theo địa chỉ số 92, đường Hùng Vương, Phường 2, TP. Bến Tre; ĐT: 0275. 3825619 - Fax: 0275. 3825.294; Email: cctl.snn@bentre.gov.vn để theo dõi, tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:

- Bộ NN và PTNT;
 - Tổng cục Phòng chống thiên tai;
 - Chi cục PCTT KV Miền Nam;
 - TT. TU, FT. HOND;
 - UBND tỉnh;
 - Ban Dân vận Tỉnh ủy;
 - UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
 - Huyện ủy, UBND các huyện, thành phố;
 - Chánh, các Phó Chánh VP;
 - TT.TTĐT, Đài PTTH, Báo ĐK;
 - Phòng TH, KT (NKL);
 - Lưu: VT.
- } (báo cáo)
- } (tổ chức thực hiện)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Lập